

Số: /QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ủy quyền thực hiện thủ tục hành chính và quản lý nhà nước
lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh
trên địa bàn tỉnh Ninh Bình**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn;

Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 11/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Ninh Bình;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao tại Tờ trình số 17/TTr-SVHTT ngày 22 tháng 7 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ủy quyền cho Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao thực hiện thủ tục hành chính và quản lý nhà nước lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh được quy định tại Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn (Có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Thời hạn ủy quyền: Từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành đến ngày 31 tháng 12 năm 2030. Việc ủy quyền sẽ chấm dứt trước thời hạn trong trường hợp pháp luật có quy định khác.

Điều 3. Sở Văn hóa và Thể thao chịu trách nhiệm trước pháp luật và Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 1 của Quyết

định này. Định kỳ 06 tháng, 01 năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu, báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.
2. Bãi bỏ các nội dung quy định tại:

a) Quyết định số 06/2021/QĐ-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc ủy quyền thực hiện thủ tục hành chính và các nội dung quản lý nhà nước lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn trên địa bàn tỉnh Hà Nam;

b) Quyết định số 647/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc ủy quyền thực hiện quản lý nhà nước và giải quyết một số thủ tục hành chính trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn;

c) Quyết định số 1925/QĐ-UBND ngày 02 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định về việc ủy quyền thực hiện các nội dung quản lý nhà nước trong lĩnh vực biểu diễn nghệ thuật thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ VHTTDL (để b/c);
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Thông tin - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, VP6,2,10.

TN_VP6_35.QĐ

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Song Tùng

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VÀ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC
LĨNH VỰC NGHỆ THUẬT BIỂU DIỄN ỦY QUYỀN CHO GIÁM ĐỐC
SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /8/2025 của UBND tỉnh)

STT	Nội dung ủy quyền	Căn cứ pháp lý
I	Danh mục thủ tục hành chính (03)	
1	Thủ tục tổ chức biểu diễn nghệ thuật trên địa bàn quản lý <i>(không thuộc trường hợp trong khuôn khổ hợp tác quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương)</i>	Điểm b khoản 2 Điều 10 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn
2	Thủ tục tổ chức cuộc thi, liên hoan các loại hình nghệ thuật biểu diễn trên địa bàn quản lý <i>(không thuộc trường hợp toàn quốc và quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương)</i>	Điểm b khoản 2 Điều 13 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn
3	Thủ tục tổ chức cuộc thi người đẹp, người mẫu	Khoản 2 Điều 16 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn
II	Nội dung quản lý nhà nước về biểu diễn nghệ thuật (06)	
1	Tiếp nhận Thông báo tổ chức biểu diễn nghệ thuật	Điểm a khoản 3 Điều 9 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn
2	Tiếp nhận Thông báo tổ chức cuộc thi, liên hoan các loại hình nghệ thuật biểu diễn	Điểm a khoản Điều 12 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn

3	Dừng hoạt động biểu diễn nghệ thuật	Khoản 2 Điều 17 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn
4	Yêu cầu thu hồi danh hiệu, giải thưởng; hủy kết quả cuộc thi, liên hoan các loại hình nghệ thuật biểu diễn, cuộc thi người đẹp, người mẫu	Điều 18 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn
5	Hủy kết quả cuộc thi, liên hoan	Khoản 3 Điều 18 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn
6	Tiếp nhận lưu chiếu bản ghi âm, ghi hình có nội dung biểu diễn nghệ thuật nhằm mục đích thương mại và thực hiện trách nhiệm	Điều 23 và Điều 24 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn